

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2022 - 2023

Căn cứ Công văn số 2525/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Sở GD&ĐT Bình Phước về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch số 40/KH-THPT ngày 01 tháng 9 năm 2022 của trường THPT Thanh Hòa về triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Thực hiện Công văn số 1443/SGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2023 của Sở GD&ĐT Bình Phước về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường THPT Thanh Hoà báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 như sau:

I. Phát triển mạng lưới trường, lớp, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Về quy mô phát triển trường, lớp; học sinh

Đầu năm học 2022 - 2023 trường THPT Thanh Hòa có 30 lớp với tổng số học sinh là 1094 em. Đến thời điểm kết thúc năm học, trường vẫn giữ nguyên số lớp là 30, với tổng số học sinh cả 3 khối 10,11,12 là 1074 em, giảm 20 học sinh so với đầu năm.

Số học sinh tuyển vào lớp 10 theo chỉ tiêu là 400 em. (Trong đó: có 22 em không đến nhập học). Như vậy, tổng khối 10 là 378 em.

Số học sinh chuyển đến 25 em; Số học sinh chuyển trường 08 em.

Số học sinh bỏ học tính đến thời điểm hiện nay là 05 học sinh (0,45%) tương đương với học kỳ năm trước. Nguyên nhân học sinh bỏ học: Do dịch Covid-19 phức tạp, một số HS học trực tuyến trong điều kiện hoàn cảnh khó khăn, ở vùng sâu vùng xa các em chán nản nên buộc phải bỏ học.

Số lượng học sinh năm học này tăng 12 em so với năm học 2021 – 2022.

Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ CB-GV-CNV: gồm 89 người (QL: 03, GV: 78, CNV: 08). 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn, 5 giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. Có 9 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng. Số lượng và cơ cấu giáo viên chưa đảm bảo.

Số lượng giáo viên thừa 09, thiếu theo từng môn học 02 (âm nhạc, mỹ thuật).

Các tổ chức trong nhà trường bao gồm Đảng bộ với 42 đảng viên với 04 Chi bộ trực thuộc. Công đoàn, Đoàn thanh niên, Chi đoàn giáo viên, Hội chữ thập đỏ, Ban đại diện CMHS.

Khó khăn, hạn chế: Số giáo viên dôi dư ở một số môn do biên chế lớp giảm, việc thực hiện chương trình GDPT mới các chọn môn tổ hợp có ít lớp dẫn đến tâm tư nhà giáo vì nguy cơ xét tinh giản biên chế, luân chuyển... Việc thiếu giáo viên ở môn âm nhạc, mỹ thuật gây khó khăn cho việc thực hiện ở môn giáo dục địa phương.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường có 30 phòng học và 08 phòng bộ môn đáp ứng nhu cầu dạy và học. Thiết bị đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho việc dạy học. Các lớp học được trang bị Tivi để thuận lợi triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Nhà trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học hiện có một cách hiệu quả trong giảng dạy làm các tiết học thực hành sinh động hơn, giúp học sinh có thêm kỹ năng, biết vận dụng thực tiễn.

Khó khăn, hạn chế: nhiều thiết bị, đồ dùng dạy học quá cũ sử dụng kém hiệu quả hoặc không sử dụng được, đặc biệt trong chương trình GDPT mới có nhiều bài học không có thiết bị, đồ dùng dạy học nên hiệu quả giáo dục chưa cao. Trường thiếu phòng tập đa năng; sân chơi, bãi tập chưa có nhiều cây xanh, bóng mát nên học môn thể dục, GDQP-AN và các hoạt động ngoài trời gặp nhiều khó khăn.

3. Chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Trường bố trí 01 giáo viên kiêm công tác phổ cập giáo dục THCS, hàng năm thực hiện công tác điều tra, thống kê số liệu học sinh diện phổ cập giáo dục THCS, THPT theo kế hoạch của UBND huyện Bù Đốp.

II. Chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thực hiện sự chỉ đạo, lãnh đạo của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Huyện ủy, UBND Huyện Bù Đốp. Trường THPT Thanh Hòa đã xây dựng các kế hoạch và các biện pháp thực hiện trong nhà trường cụ thể gồm:

Thực hiện Công văn số 2525/SGDDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Sở GD&ĐT Bình Phước về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023 và căn cứ vào tình hình thực tế ở đơn vị.

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 40/KH-THPT ngày 01 tháng 9 năm 2022 về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023. Nhà trường đã chỉ đạo đội ngũ Tổ trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ và thực hiện tham mưu xây dựng phân công giáo viên giảng dạy và tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy đến toàn thể đội ngũ giáo viên.

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, ngoài nhóm các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, nhà trường xây dựng 6 phương án tổ hợp môn và nhóm các chuyên đề học tập cho học sinh lớp 10 lựa chọn (có Kế hoạch chi tiết kèm theo) như sau:

TT	Nhóm	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp
1	TN1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	2

2	TN2	Vật lí, Hóa học, Sinh học, CNCN	Toán, Vật lí, Văn	1
3	TN3	Vật lí, Hóa học, Sinh học, CNNN	Toán, Hóa học, Sinh học	1
4	XH1	Địa, Giáo dục KT & PL, Tin, CNCN	Văn, Sử, Địa	3
5	XH2	Địa, Giáo dục KT & PL, Tin, CNNN	Toán, Văn, Địa	2
6	XH3	Địa, Giáo dục KT & PL, Tin, CNNN	Văn, Sử, Giáo dục KT & PL	1
Tổng cộng				10

Tổ chức dạy học chính khóa (buổi sáng) theo thời khóa biểu chung toàn trường cho các môn học bắt buộc chung, các môn học lựa chọn, nội dung giáo dục địa phương. Riêng môn GD Thể chất và 1 tiết của môn hoạt động hướng nghiệp – trải nghiệm dạy vào buổi chiều.

Các chuyên đề học tập: Chuyên đề học tập của môn học nào sẽ do tổ và giáo viên môn học đó phụ trách. Bố trí dạy từng tiết theo thời khóa biểu chung của toàn trường.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: có thể tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Hoạt động này sẽ do CBQL, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, cán bộ Đoàn thực hiện. Các giáo viên phụ trách cùng với Đoàn trường xây dựng kế hoạch Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh trong cả năm học.

Nội dung giáo dục địa phương: Có 7 chuyên đề về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương với thời lượng 35 tiết/năm. Tùy theo chủ đề, nhà trường sẽ phân công GVCN lớp 10, giáo viên các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GD KT&PL, Hoạt động TN&HN thực hiện. Môn âm nhạc, kĩ thuật dạy chuyên đề 4 và chuyên đề 6 học sinh tự học.

Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm, giáo dục STEM...

Xây dựng kế hoạch giáo dục mà nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bắt đầu từ năm học 2022 - 2023. Khi đó trong nhà trường sẽ có hai chương trình được giảng dạy: chương trình giáo dục phổ thông 2006 áp dụng đối với học sinh khối 11, khối 12 và chương trình giáo dục phổ thông 2018 áp dụng cho học sinh khối 10. Do đó cần tiến hành phân tích chương trình giáo dục, các môn học trong chương trình giáo dục, các môn học trong chương trình để xây dựng kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học của nhà trường.

Những văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác chuyên môn đơn vị, bao gồm:

a. Văn bản hướng dẫn chuyên môn dạy học chính khóa:

(1): Quyết định số 05/QĐ-THPT ngày 27/8/2022 về việc bổ nhiệm chức danh Tổ trưởng, Tổ phó năm học 2022-2023;

(2): Quyết định số 03/QĐ-THPT ngày 27/8/2022 về việc phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp năm học 2022-2023;

(3): Quyết định số 04/QĐ-THPT ngày 27/8/2022 về việc phân công chuyên môn, năm học 2022-2023;

(4): Kế hoạch số 40/KH-THPT ngày 01/9/2022 về kế hoạch giáo dục nhà trường, năm học 2022-2023;

(5): Quyết định số 08/QĐ-THPT ngày 06/9/2022 về việc thành lập Hội đồng tư vấn tâm lý, đạo đức học sinh năm học 2022-2023;

(6): Quyết định số 16/QĐ-THPT ngày 13/10/2022 về việc thành lập Ban hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2022-2023;

b. Văn bản hướng dẫn hoạt động dạy thêm, học thêm (DTHT):

(1): Kế hoạch số 04/KH-THPT ngày 05/9/2022 về việc tổ chức hoạt động DTHT dành cho học sinh, năm học 2022-2023;

(2): Quyết định số 09/QĐ-THPT ngày 05/9/2022 về việc thành lập Ban quản lý DTHT, năm học 2022-2023;

(3): Quyết định số 10/QĐ-THPT ngày 05/9/2022 về việc phân công chuyên môn DTHT, năm học 2022-2023;

(4): Hướng dẫn số 20/QĐ-THPT ngày 17/10/2022 về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động sáng kiến, năm học 2022-2023;

c. Văn bản hướng dẫn hoạt động khảo thí:

(1): Quyết định số 19/QĐ-THPT ngày 14/10/2022 về việc thành lập Ban in, sao đề kiểm tra Thường xuyên, Định kì và tài liệu chuyên môn, năm học 2022-2023;

(2): Hướng dẫn số 25/HD-THPT ngày 27/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra Giữa kì I, năm học 2022-2023;

(3): Quyết định số 26/QĐ-THPT ngày 03/11/2022 về việc thành lập Hội đồng coi và chấm bài kiểm tra, đánh giá Giữa kì 1, năm học 2022-2023;

2. Thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học

Công tác chỉ đạo đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh: Ngay từ đầu năm đến nay, nhà trường đã chỉ đạo tập thể sự phạm nhà trường thực hiện thường xuyên, rộng rãi về công tác đổi mới, đặc biệt là đổi mới soạn giảng, trình bày trên máy tính (đặc biệt là lớp 10); nghiên cứu phương pháp dạy tối ưu nhất để áp dụng vào giảng dạy. Đa số các giáo viên đều có ý thức tốt trong việc đổi mới phương pháp, dạy học đúng PPCT, bám sát theo chuẩn kỹ năng kiến thức và tham gia nhiệt tình, từ đó đã góp phần hạn chế tối đa việc dạy thụ động, dạy chay, học chay, học vẹt, học tủ của giáo viên và học sinh. Tổ chuyên môn tổ chức trao đổi, thảo luận các vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học theo định

hướng phát triển năng lực, trong quá trình thực hiện có sự điều chỉnh kịp thời những khó khăn, vướng mắc.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học: Phương tiện dạy học có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học; giáo viên sử dụng trình chiếu powepoint, một số phần mềm hỗ trợ dạy họ khác nhằm tăng cường tính trực quan và thí nghiệm, thực hành trong dạy học.

Khai thác, sử dụng các nguồn học liệu, kho học liệu, video bài giảng phục vụ trong giảng dạy: Việc khai thác và ứng dụng CNTT trong dạy học đã được các giáo viên chú trọng, tổ chức thực hiện khá tốt như: Soạn giảng bằng giáo án điện tử, khai thác mạng Internet, truy cập vào các website để tìm tài liệu phục vụ cho công tác giảng dạy, hướng dẫn học sinh sử dụng và khai thác mạng Internet để tìm tài liệu học tập...

Kết quả giáo dục:

Khối 10:

Số số	Kết quả học tập							
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
372	57	15,32%	172	46,24%	131	35,22%	12	3,23%

Số số	Kết quả rèn luyện							
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
372	351	94,35%	21	5,65%	0	0,00%	0	0,00%

Khối 11,12:

Khối	Số số	Học lực									
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Lớp 11	355	98	27,61%	126	35,49%	119	33,52%	12	3,38%	0	0
Lớp 12	347	79	22,77%	168	48,41%	96	27,67%	4	1,15%	0	0,00%

Khối	Số số	Hạng kiểm			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt

		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Lớp 11	355	305	85,92%	43	12,11%	7	1,97%	0	0,00%
Lớp 12	347	330	95,10%	17	4,90%	0	0,00%	0	0,00%

+ Học sinh giỏi văn hóa lớp 12 cấp Tỉnh: đạt 14 giải (tăng 01 giải so với năm học 2021-2022).

+ Hội thao Quốc phòng – An Ninh cấp Tỉnh xếp thứ 12 toàn đoàn.

+ Học sinh giỏi Olympic lớp 10, 11 cấp Trường: đạt 82 giải.

+ Sáng kiến đạt vòng trường với số lượng: 27 và gửi 18 đề tài sáng kiến đề nghị công nhận cấp Ngành. Có 10 sáng kiến được công nhận cấp ngành.

+ Hội thi HSG Olympic 19/5 của khối 10,11: đạt 39 huy chương (2 HC Vàng, 10 HC Bạc, 27HC Đồng).

Tình hình triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020: các tổ xây dựng các chủ đề dạy học gắn liền với hoạt động giáo dục STEM; tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với giáo dục, định hướng STEM; tổ chức hội thi sáng tạo KHKT, sáng tạo trẻ dành cho học sinh...

Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy còn hạn chế, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học theo định hướng phát triển năng lực.

3. Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Trong kiểm tra, đánh giá giáo viên chú trọng vào khả năng vận dụng sáng tạo tri thức trong những tình huống ứng dụng khác nhau của học sinh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá có nhiều tiến bộ và đạt được kết quả nhất định, Ban giám hiệu yêu cầu các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kì, cuối kì theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Môn tin học tổ chức cho học sinh làm bài trên máy tính ở một số bài kiểm tra. Sử dụng phần mềm để chấm trắc nghiệm khách quan; sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh lên điểm trên hệ thống vnedu.vn.

4. Việc giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT

Hoạt động giáo dục hướng nghiệp và công tác phân luồng học sinh sau THPT được nhà trường quan tâm đúng mực. Cụ thể từ đầu năm học tổ chức biên chế lớp theo nguyện vọng của học sinh, lồng ghép hướng nghiệp với nhiều hình thức khác nhau nhằm mục đích giúp các em có cơ hội lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực của bản thân. Hiệu quả việc phân luồng học sinh của nhà trường ngày càng được khẳng định: Số học sinh không đi học đại học, cao đẳng chuyển sang học nghề.

5. Giáo dục chính trị, lối sống, thể chất và thể thao trường học cho học sinh

Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được từ những năm học trước; công tác giáo dục tư tưởng đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật cho học sinh luôn được nhà trường quan tâm. Nhà trường đã chỉ đạo, quán triệt các nội dung giáo dục đến toàn thể 30 GVCN lớp, thực hiện công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, nhân cách cho HS trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm, đồng thời phối hợp với GVBM tăng cường giáo dục mọi mặt cho HS. Do đó, đa số các em học sinh đều có tư tưởng, phẩm chất đạo đức tốt, hiểu rõ đức tính cần có của một học sinh, luôn có ý thức phấn đấu để trở thành một công dân tốt, phấn đấu đạt thành tích cao trong học tập cũng như trong việc đẩy lùi các tệ nạn xã hội, trong và ngoài nhà trường. Thể hiện rõ qua các mặt sau:

Đa số các em học sinh đều yêu trường, yêu lớp, quý mến bạn bè, biết giúp đỡ nhau về nhiều mặt trong học tập cũng như trong rèn luyện và tu dưỡng đạo đức. Các em đã ý thức hơn về vấn đề học tập của bản thân: *“Học để hiểu biết; học để tiếp thu các tinh hoa của nhân loại; học để nâng cao trí thức phục vụ bản thân, phục vụ xã hội ...”*.

Các phong trào thi đua và các hoạt động khác do Đoàn trường, BGH nhà trường phát động đều được các em tham gia hưởng ứng một cách nhiệt tình như: Thi đua lập thành tích cao trong học tập và rèn luyện đạo đức chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, tham gia hưởng ứng các phong trào, đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* và phong trào *“Xây dựng trường học thân thiện và học sinh tích cực”*.

Tổ chức hội thao cấp trường tạo sân chơi cho học sinh qua đó lựa chọn những học sinh ưu tú có năng khiếu vào đội tuyển tham gia Hội khỏe TDTT cấp tỉnh.

III. Các đề xuất, kiến nghị:

Cấp các trang thiết bị, đồ dùng dạy học tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018 trong các năm học sau.

Trên đây là báo cáo tổng kết, năm học 2022-2023 của trường THPT Thanh Hòa./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT Bình Phước;
- CB-GV-NV-HS nhà trường;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
THANH HÒA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BÌNH PHƯỚC

Trương Thanh Bình